

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK R'LẤP  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2024/HS-ST

Ngày 16-8-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Quy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Thị Hiền.

2. Bà Lê Thị Nguyệt.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Chiên, Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Tiến Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 16/8/2024, tại phòng xét xử - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2024/TLST-HS ngày 16/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST-HS ngày 16/7/2024 đối với bị cáo:

**Võ Văn H (tên gọi khác: D)**, sinh năm 1991; nơi sinh tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: **Thôn A, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước**; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Võ Văn T**, sinh năm 1967 và con bà **Đặng Hồng T1**, sinh năm 1967; có vợ là chị **Nguyễn Thị Ái N** và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2020; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án cuối thể: Tại Bản án số 58/HSST ngày 29/9/2021, Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước phạt **Võ Văn H** 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 25/3/2022, chấp hành xong hình phạt và án phí, chưa được xóa án tích.

Về nhân thân: Tại Bản án số 50/2013/HSPT ngày 16/4/2013, Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước phạt **Võ Văn H** 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 12/8/2013, chấp hành xong đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2024 - có mặt.

**Bị hại:** Anh **Trương Công N1**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: **Thôn A, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông** - có đơn xin vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo **Võ Văn H** bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 16/5/2023, **Phạm Văn T2** thuê xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, biển số 93A - 10184, của **Vũ Quốc H1**, sinh năm 1989 trú tại: **Khu phố G, Phường L, Thị xã P, tỉnh Bình Phước** (xe đứng tên chị **Nguyễn Thị Khánh H2**, sinh năm 1994 là vợ

của **Vũ Quốc H1**) để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, **T2** gọi điện cho **H1** rủ đi trộm cắp tài sản, thì Hòa đồng ý. Sau đó đến 21 giờ 00 phút cùng ngày, **T2** điều khiển xe ô tô biển số 93A - 10184 đến chỗ **H1** tại thị xã P, tỉnh Bình Phước để đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến đoạn **Nông trường I**, thuộc xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước thì chở thêm **Võ Văn H** (tên gọi khác là **D**), sinh năm 1991, trú tại: **Thôn A**, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước đi cùng. Sau đó, cả ba tiếp tục đi đến đoạn **cầu B** thuộc xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước chở thêm **Nguyễn Đức D1** (tên gọi khác **D2**), sinh năm 1992, trú tại: **Thôn A**, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Khi đến địa bàn **xã Đ**, huyện Đ đoạn tránh **trạm thu phí C** thì **T2** bảo dừng xe lại, rồi **D1** cầm một biển số xe khác (không rõ biển số) đưa cho **T2** xuống thay biển số xe và tiếp tục di chuyển. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đi đến ngã ba **chợ K** cả nhóm dừng xe vào ăn tối, sau khi ăn xong chạy xe dọc các tuyến đường trên địa bàn **huyện Đ** tìm kiếm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản.

Đến khoảng 02 sáng giờ ngày 17/5/2023, **T2** phát hiện một ngôi nhà của anh **Trương Công N1**, (sinh năm 1976), trú tại: **Tổ dân phố E**, thị trấn K, huyện Đ có để xe ô tô tải biển số 48C- 01743, ở trong sân nhà đầu xe hướng ra đường, không khóa cổng, **T2** dừng xe lại tấp xe vào lề đường. Lúc này **H1** lên điều khiển xe ô tô, còn **D1**, **T2** vào kiểm tra, **T2** phát hiện xe ô tô chở rất nhiều tiêu khô đã được đóng bao bỏ trên xe tải, nên bảo **H1** lùi đuôi xe vào sát xe tải, sau đó **H**, **D1** gập ghế của xe ô tô xuống, **T2** đi vào mở bửng sau nhưng không mở được, nên **T2** ngồi lên xe tải, thả thắng tay của xe để xe trôi tự do ra khoảng 50cm, rồi mở bửng một bên hông trái ra. Sau đó, **T2** và **D1**, **H** lấy trộm được 09 bao tiêu xếp đầy lên xe ô tô, **T2** điều khiển và tắt cả chạy về hướng **thôn A**, xã Đ, huyện Đ cất giấu tại vườn trồng cây cà phê của người dân gần khu vực **nghĩa trang G** xã P, huyện B. Sau đó, **T2** gọi điện thoại cho **Nguyễn Thế D3**, (sinh năm 1984, trú tại: **Thôn B**, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước). Lúc này khoảng 03 giờ 05 phút, **D3** đang ở nhà, điều khiển xe ô tô mang biển số: 93A - 343.20, nhãn hiệu Toyota, loại Innova lên đón **T2**. **T2** phân công **Vũ Quốc H1** ở lại đón **D3**, còn **T2**, **D1** và **H** quay lại nhà anh **Trương Công N1** để tiếp tục trộm cắp và chất đầy lên xe ô tô được 10 bao tiêu chở về tiêu thụ và hẹn gặp nhau tại **cầu B**. Đến khoảng 05 giờ thì **D3** lên gặp **Vũ Quốc H1** đang đứng đợi ở **đường Q**, thuộc xã P, huyện B, sau đó cả hai vào vị trí cất giấu, bóc 09 bao tiêu chạy về hướng **cầu B**, huyện B, tỉnh Bình Phước để gặp **T2**. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 17/5/2023, thì **T2**, **D1**, **H** chở 10 bao tiêu đến nhà ông **Nguyễn Văn D4**, (sinh năm 1969, địa chỉ: **Thôn B**, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước), một mình **H** vào gặp ông **D4** và nói đây là “tiêu của vợ mang đi bán”, ông **D4** đồng ý mua với giá 72.000/kg và cân tổng trọng lượng 10 bao là 493,1 kg, **H** chưa lấy tiền mà nói còn mấy bao nữa, cân rồi tính tiền luôn. Sau đó, **T2**, **D1**, **H** điều khiển xe ô tô ra **cầu B** gặp **H1**, **D3** đang ở đây, **T2** bảo 02 người xuống xe và còn **T2**, **H** điều khiển xe ô tô của **D3** chở tiêu tiếp tục về nhà ông **D4** bán tiêu, tổng cộng 19 bao có trọng lượng là 1.030 kg, thành tiền 74.160.000 đồng. Sau khi bán xong thì **D3** được chia 4.000.000 đồng,

H1 được chia 16.000.000 đồng, D1 được chia 13.000.0000 đồng, T2 và H mỗi người được 15.000.000 đồng. Đối với Võ Văn H sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị can bỏ trốn khỏi địa phương, cho đến ngày 17/4/2024 bị can H bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KLHĐĐG ngày 02/06/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ, kết luận như sau: Hạt tiêu khô: Tổng 19 (mười chín) bao xác rắn, có tổng trọng lượng là 1.033,8 kg (một nghìn không trăm ba mươi ba cân, tám lạng) hạt tiêu khô, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là: 77.535.000 đồng.

**Về Trách nhiệm dân sự:** Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Buộc Võ Văn H nộp số tiền 15.000.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước do phạm tội mà có.

Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự khác đã được giải quyết trong bản án hình sự số 80/2023/HS-ST ngày 28/12/2023, của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông, nên không đề cập xử lý.

Tại Cáo trạng số: 66/CT-VKS-ĐL ngày 16/7/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Võ Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/4/2024.

**Về trách nhiệm dân sự:** Buộc Võ Văn H nộp số tiền 15.000.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước do phạm tội mà có.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng, thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp truy tố về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị hại anh Trương Công N1 tham gia phiên tòa nhưng anh N1 vắng mặt và có đơn xin vắng mặt. Anh N1 đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1].** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp lưu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Ngày 16/5/2023, **Phạm Văn T2** thuê xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, biển số 93A - 10184, của **Vũ Quốc H1** để sử dụng. **T2** gọi điện cho **H1** rủ đi trộm cắp tài sản, thì **H1** đồng ý. Sau đó chở thêm **Võ Văn H**, **Nguyễn Đức D1** đi cùng.

Đến khoảng 02 sáng giờ ngày 17/5/2023, **T2** phát hiện nhà của anh **Trương Công N1**, trên xe ô tô tải BKS 48C- 01743 có nhiều tiêu khô. **T2** và **D1**, **H** lấy trộm được 09 bao tiêu, **T2** điều khiển về **thôn A, xã Đ, huyện Đ** cất giấu. Sau đó, **T2** gọi điện thoại cho **Nguyễn Thế D3**, đi xe ô tô BKS: 93A - 343.20, hiệu Toyota Innova lên đón **T2**. **T2** phân công **Vũ Quốc H1** ở lại đón **D3**, còn **T2**, **D1** và **H** quay lại nhà anh **Trương Công N1** để tiếp tục trộm cắp được 10 bao tiêu chở về tiêu thụ. **D3** gặp **H1** thì cả hai vào vị trí cất giấu, bốc 09 bao tiêu chạy về hướng **huyện B, tỉnh Bình Phước** để gặp **T2**. **T2**, **D1**, **H** chở 10 bao tiêu đến nhà ông **Nguyễn Văn D4**, **H** vào gặp ông **D4** và nói đây là “tiêu của vợ mang đi bán”, ông **D4** đồng ý mua với giá 72.000/kg và cân tổng trọng lượng 10 bao là 493,1 kg. Sau đó, **T2**, **D1**, **H** điều khiển xe ô tô ra gặp **H1**, **D3**. **T2** bảo 02 người xuống xe và còn **T2**, **H** điều khiển xe ô tô của **D3** chở tiêu tiếp tục về nhà ông **D4** bán, tổng cộng 19 bao có trọng lượng là 1.030 kg, thành tiền 74.160.000 đồng. Sau khi bán xong thì **D3** được chia 4.000.000 đồng, **H1** được chia 16.000.000 đồng, **D1** được chia 13.000.000 đồng, **T2** và **H** mỗi người được 15.000.000 đồng. Đối với **Võ Văn H** sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị can bỏ trốn khỏi địa phương, cho đến ngày 17/4/2024 **H** bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện Đ**.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KLHĐĐG ngày 02/06/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **huyện Đ**, kết luận như sau: Hạt tiêu khô: Tổng 19 bao xác rắn, có tổng trọng lượng là 1.033,8 kg hạt tiêu khô, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là: 77.535.000 đồng.

Do đó, có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo **Võ Văn H** về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

#### **Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:**

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

...”

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo **Võ Văn H** đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức rằng hành vi của mình là vi phạm pháp luật; xâm phạm tài sản của người khác; làm mất trật tự an toàn xã hội; bị toàn xã hội lên án nhưng do ý thức coi thường pháp luật, vì mục đích để có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có 01 nhân thân xấu về hành vi trộm cắp tại sản và 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo **Võ Văn H** đã thành khẩn khai báo về vi phạm tội của mình, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Võ Văn H** đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội **H** đã bỏ trốn và ngày 17/4/2024, bị bắt theo Quyết định truy nã. Bị cáo **H** có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên **H** bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên và tái phạm quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Việc xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 80/2023/HS-ST ngày 28/12/2023, của Tòa án nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông nên không đề cập giải quyết.

[7]. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Truy thu của **Võ Văn H** số tiền 15.000.000 đồng nộp vào Ngân sách Nhà nước do phạm tội mà có.

[8]. Xét quan điểm và đường lối xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo **Võ Văn H** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố bắt buộc **Võ Văn H** phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

Xử phạt bị cáo **Võ Văn H** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 21/4/2024.

**3. Việc xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; caên cồu khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự:

Truy thu của **Võ Văn H** số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước do **H** phạm tội mà có.

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo **Võ Văn H** phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Bồ haïi vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Quy**